|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BNNMT | *Hà Nội, ngày* *tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO *(tháng 10/2025)***

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí quốc gia**

**về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2026-2030**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nông nghiệp và Môi trường kính trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới *(sau đây viết tắt là NTM)* các cấp giai đoạn 2026-2030 như sau:

# I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

a) Cơ sở chính trị

- Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó khẳng định quan điểm *“Xây dựng NTM đi vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả và bền vững”*.

- Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 với mục tiêu tổng quát đến năm 2030.

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

b) Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội, giao: *“…Chính phủ trình Quốc hội xem xét, quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 tại kỳ họp cuối năm 2025”*.

- Căn cứ Nghị quyết số…… của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia *(sau đây viết tắt là MTQG)* xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2035.

- Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chính phủ giao: *Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành trung ương và địa phương xây dựng Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định*.

- Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đã đề ra định hướng, nhiệm vụ *“Đổi mới nội dung hoạt động, nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình xây dựng NTM phù hợp với trình độ phát triển, văn hóa và điều kiện cụ thể của vùng miền, đảm bảo thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững…”*.

- Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia chuyển đổi hệ thống lương thực thực phẩm minh bạch, trách nhiệm và bền vững ở Việt Nam đến năm 2030.

- Căn cứ Quyết định số 891/QĐ-TTg ngày 22/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đã đề ra định hướng phát triển nông thôn: *Xây dựng NTM phát triển toàn diện, hiện đại, xanh, sạch, đẹp gắn với quá trình đô thị hóa*.

**2. Cơ sở thực tiễn**

a) Qua 15 năm triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM *(giai đoạn: 2010-2015, 2016-2020, 2021-2025)*, cho thấy: Bộ tiêu chí NTM là công cụ quan trọng để cụ thể hóa các mục tiêu xây dựng NTM; là căn cứ để thực hiện công tác lập kế hoạch và giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, thẩm định, xét công nhận đạt chuẩn NTM đối với các địa phương; là cơ sở để xác định vai trò, nhiệm vụ thực hiện Chương trình của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp; giúp các địa phương xác định được các mục tiêu, giải pháp phấn đấu cụ thể, phù hợp với khả năng thực hiện và có sự quan tâm đầu tư hỗ trợ hài hòa trên các lĩnh vực phát triển nông thôn.

b) Nội dung của các Bộ tiêu chí NTM giai đoạn 2021-2025 mặc dù đã có sự điều chỉnh, nhưng theo phản ánh của một số địa phương thì vẫn còn một số bất cập: Tính định lượng của một số chỉ tiêu, tiêu chí còn chung chung; định mức đạt chuẩn một số chỉ tiêu với yêu cầu ở mức cao, chưa phù hợp với thực tiễn triển khai ở một số nơi có điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội khó khăn; một số chỉ tiêu chưa thực sự phù hợp với điều kiện đặc thù ở một số địa phương, hoặc chưa đáp ứng các yêu cầu mới của xây dựng NTM bền vững...

c) Nếu không xây dựng mới Bộ tiêu chí NTM để áp dụng trong giai đoạn tới sẽ không phù hợp với: Tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; quy mô các xã sau sắp xếp cũng như trình độ phát triển của các xã *(xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn thuộc địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã chủ yếu sản xuất nông nghiệp, ít chịu tác động của quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa; xã ven đô, chịu tác động mạnh của quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp, dịch vụ)*.

d) Chương trình MTQG xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2035 *(trên cơ sở tích hợp Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG xây dựng NTM thành 01 Chương trình MTQG mới)* cùng với các chương trình MTQG khác sẽ tiếp tục được triển khai trên phạm vi cả nước, là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, do vậy, việc tích hợp các mục tiêu, nhiệm vụ có liên quan vào Bộ tiêu chí NTM giúp các bộ, ngành, địa phương tăng cường được công tác theo dõi, đánh giá và tổ chức thực hiện, đặc biệt là trong cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nếp sống văn hoá, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh trật tự, phát triển bao trùm và bền vững…

Xây dựng NTM là quá trình lâu dài, là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, chỉ có điểm khởi đầu, không có điểm kết thúc. Do vậy, để xác định được cụ thể định hướng, mục tiêu xây dựng NTM đến năm 2030 theo hướng *“gắn với đô thị hóa, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững”*,theo đúng tinh thần nghị quyết của Đảng và Quốc hội, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030 của đất nước, phù hợp với thực tiễn triển khai, nhất là ở cơ sở; căn cứ các cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên cho thấy: *Cần thiết phải xây dựng, hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Quyết định ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp để thực hiện trong giai đoạn 2026-2030*.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành Quyết định**

Tiếp tục nâng cao và phát huy thành quả đã đạt được ở các giai đoạn trước *(2010-2025)*, tạo bước chuyển biến mới phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội để góp phần tích cực thực hiện các mục tiêu chung của cả nước trong giai đoạn mới; để các cơ quan, địa phương có liên quan có căn cứ pháp lý, thống nhất áp dụng trong công tác lập kế hoạch, chỉ đạo thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện xã đạt chuẩn NTM, thí điểm xây dựng xã NTM hiện đại ở nơi có điều kiện và cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM trong giai đoạn 2026-2030, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn, thực hiện hoàn thành mục tiêu của Chương trình được Quốc hội phê duyệt.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định**

a) Xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030 phải bám sát: Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 và Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 và Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị; các nghị quyết của Quốc hội; Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững, Chiến lược phát triển quốc gia về tăng trưởng xanh và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030; lộ trình phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2021-2030; định hướng, cơ chế, chính sách có liên quan đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thực hiện trong giai đoạn 2021-2030 *(định hướng xây dựng NTM phát triển toàn diện, hiện đại, xanh, sạch, đẹp gắn với quá trình đô thị hóa; phát triển kinh tế tuần hoàn;* *xây dựng nông thôn văn minh, có cơ sở hạ tầng và dịch vụ đồng bộ, hiện đại, đời sống cơ bản có chất lượng tiến gần đô thị, bảo tồn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp, an ninh trật tự được giữ vững; Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động quốc gia chuyển đổi hệ thống lương thực thực phẩm minh bạch, trách nhiệm và bền vững ở Việt Nam đến năm 2030…)*.

b) Rà soát, kế thừa một số chỉ tiêu, tiêu chí NTM, NTM nâng cao *(của cả cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021-2025, phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính xã; bổ sung các chỉ tiêu, tiêu chí, có tính đột phá để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất trong xây dựng NTM, để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững giai đoạn đến năm 2030, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới, nhưng đảm bảo không làm tăng đột biến nhu cầu hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối nguồn ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2026-2030, phù hợp với bối cảnh đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

c) Tăng cường phân quyền, phân cấp, tạo sự linh hoạt khi quy định mức độ đạt chuẩn *(nhưng không thấp hơn so với quy định, hướng dẫn của trung ương)* để phù hợp với thực tiễn và nhu cầu phát triển của từng địa phương, tạo động lực huy
động nguồn lực xã hội, nâng cao trách nhiệm và hiệu quả tổ chức thực hiện; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn góp phần tích cực thực hiện chủ trương tăng trưởng hai con số của nền kinh tế.

d) Tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn về xây dựng NTM gắn với giảm nghèo bền vững đối với các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khănphấn đấu để đạt chuẩn; hiện đại hóa một bước để các xã có điều kiện thuận lợi về phát triển kinh tế - xã hội tập trung thực hiện đạt chuẩn NTM ở mức cao hơn, từng bước tiệm cận điều kiện về hạ tầng và dịch vụ theo hướng hiện đại.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

1. Để chủ động xây dựng dự thảo Quyết định và Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030, từ tháng 11/2024, Bộ Nông nghiệp và PTNT *(nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường)* đã có văn bản đề nghị các bộ, ngành, địa phương có liên quan rà soát, đề xuất các chỉ tiêu, tiêu chí NTM các cấp giai đoạn 2026-2030[[1]](#footnote-2); trong tháng 11 - 12/2024, đã tổ chức 03 Hội thảo trực tuyến với đại diện một số bộ, ngành và các địa phương để lấy ý kiến về những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025 và định hướng các chỉ tiêu, tiêu chí NTM các cấp giai đoạn 2026-2030.

2. Để xác định rõ hơn định hướng xây dựng Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030, từ tháng 02 - 4/2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã triển khai tổ chức 06 Hội thảo tham vấn, lấy ý kiến góp ý của một số bộ, ngành, các địa phương và một số chuyên gia, nhà khoa học. Trên cơ sở đó, đã xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030.

3. Từ tháng 6 - 7/2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục tổ chức 03 Hội thảo tham vấn; lấy ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương[[2]](#footnote-3); lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường *(trong tháng 9/2025)* đối vớidự thảo Quyết định. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương và ý kiến của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định.

4. Tổ chức lấy ý kiến của các bộ, ngành, địa phương *(Công văn số…… của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)*, đồng thời đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nông nghiệp và Môi trường để lấy ý kiến theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các bộ, ngành, địa phương, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định.

6. Gửi Bộ Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Quyết định *(Công văn số…… của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)*, tiếp thu ý kiến thẩm định *(Báo cáo số…… của Bộ Tư pháp)*, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định.

# IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a) Quyết định ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030, bao gồm: *(1)* Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM giai đoạn 2026-2030; *(2)* Quy định khung thí điểm xây dựng xã NTM hiện đại giai đoạn 2026-2030; *(3)* Quy định tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2026-2030.

b) Quyết định này áp dụng đối với: Xã; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi cả nước thực hiện xây dựng NTM trong giai đoạn 2026-2030; các cơ quan, tổ chức có liên quan đến thực hiện xây dựng NTM trong giai đoạn 2026-2030.

**2. Bố cục của dự thảo Quyết định**

Dự thảo Quyết định được bố cục thành 04 điều, bao gồm: *(1)* Điều 1 về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030; *(2)* Điều 2 về giải thích từ ngữ; *(3)* Điều 3 về tổ chức thực hiện; *(4)* Điều 4 về hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

**3. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định**

a) Điều 1: Quy định việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030 *(kèm theo Quyết định)*, bao gồm:

- Bộ tiêu chí quốc gia về **xã NTM** giai đoạn 2026-2030:

+ Trung ương chỉ ban hành một Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM giai đoạn 2026-2030. Lý do:

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, các nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, trong cả nước đã thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, các đơn vị hành chính xã sau sắp xếp đều có quy mô lớn, dư địa, không gian phát triển được mở rộng và động lực tăng trưởng mạnh mẽ. Như vậy, để phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn NTM trong giai đoạn phát triển mới đảm bảo chất lượng, đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững, đòi hỏi các địa phương cần phải tập trung quyết liệt các nguồn lực và thời gian để triển khai tổ chức thực hiện.

Trên cơ sở rà soát, nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành, địa phương có liên quan, một số chỉ tiêu, tiêu chí NTM nâng cao *(của cả cấp xã, huyện)* giai đoạn 2021-2025 đã được tích hợp để áp dụng thực hiện xây dựng xã NTM trong giai đoạn 2026-2030; các quy định tại các văn bản pháp luật hoặc chính sách mới ban hành có liên quan đến phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có tính đột phá cũng được cụ thể hóa thành các chỉ tiêu, tiêu chí với yêu cầu mức đạt khá cao, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất trong xây dựng xã NTM giai đoạn 2026-2030; như vậy, để phấn đấu xây dựng được xã đạt chuẩn NTM giai đoạn 2026-2030, các địa phương cần phải có quyết tâm rất cao, nỗ lực rất lớn và huy động rất nhiều nguồn lực để thực hiện. Do vậy, đề nghị: Trong giai đoạn 2026-2030, trung ương chỉ ban hành duy nhất một *“Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM giai đoạn 2026-2030”*, để tạo động lực và khích lệ các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM trong giai đoạn 2026-2030, góp phần nâng cao hơn chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn.

+ Được chia theo 03 nhóm xã *(gồm: Xã nhóm 1, xã nhóm 2, xã nhóm 3)* để phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính xã và trình độ phát triển của các xã, đây là bước đột phá, chấm dứt cách tiếp cận *“một bộ tiêu chí cho mọi xã”*, tạo tính linh hoạt, sát thực tiễn, nâng cao khả năng hoàn thành. Bao gồm: 10 tiêu chí, 63 chỉ tiêu.

 + Về cơ bản quy định thống nhất áp dụng trong phạm vi cả nước để thực hiện, đánh giá, xét công nhận xã đạt chuẩn NTM trong giai đoạn 2026-2030. Trong đó: Giao các bộ, ngành liên quan căn cứ chức năng quản lý nhà nước, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện đối với các tiêu chí xã NTM; phân cấp cho UBND cấp tỉnh căn cứ hướng dẫn của các bộ, ngành liên quan, quy định việc áp dụng cụ thể đối với các nhóm xã để phù hợp với điều kiện đặc thù, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và khả năng của người dân từng xã, đặc điểm văn hóa của từng dân tộc.

- Quy định khung **thí điểm xây dựng** **xã NTM hiện đại** giai đoạn 2026-2030:

Đây là điểm mới *(so với giai đoạn 2021-2025)*, tạo cơ chế thử nghiệm cho mô hình nông thôn hiện đại, gắn đô thị hóa với nông thôn, theo hướng phân cấp cho địa phương khuyến khích thí điểm ở nơi có điều kiện *(nếu có)*, tránh việc triển khai ồ ạt mà thiếu cơ sở thực tiễn; để tổng kết, rút kinh nghiệm ở cuối giai đoạn 2026-2030, làm cơ sở để nghiên cứu, xây dựng, áp dụng thực hiện trên diện rộng trong giai đoạn sau năm 2030. Do vậy, đề nghị:

+ Trong giai đoạn 2026-2030, trung ương chỉ quy định khung thí điểm xây dựng xã NTM hiện đại giai đoạn 2026-2030; phân cấp cho UBND cấp tỉnh căn cứ điều kiện thực tế, đặc thù của địa phương, chủ động xây dựng tiêu chí xã NTM hiện đại để ban hành và chỉ đạo, hướng dẫn, khuyến khích thí điểm ở nơi có điều kiện *(nếu có)*, nhằm phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của địa phương, phấn đấu thí điểm xây dựng xã NTM hiện đại, tiệm cận điều kiện về hạ tầng và dịch vụ của đô thị văn minh, sáng, xanh, sạch, đẹp, bình yên, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, nâng cao hơn đời sống vật chất, tinh thần và môi trường sống của người dân nông thôn.

+ Yêu cầu: *(1)* Là xã đạt chuẩn NTM *(đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo quy định đối với xã nhóm 1 thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM giai đoạn 2026-2030)*; *(2)* Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã NTM hiện đại phải cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nhóm 1 trên địa bàn tại cùng thời điểm; *(3)* Đạt các tiêu chí quy định xã NTM hiện đại, do UBND tỉnh, thành phố ban hành.

- Quy định tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương **hoàn thành** **nhiệm vụ xây dựng NTM** giai đoạn 2026-2030:

 + Trung ương chỉ quy định khung đối với Quy định tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2026-2030 *(như giai đoạn 2021-2025)*. Lý do:

Qua 15 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, tính đến tháng 6/2025 *(trước thời điểm 01/7/2025, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp)*, cả nước có 13 tỉnh/thành phố *(trước khi sáp nhập)* đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận tỉnh/thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM[[3]](#footnote-4), đây là quyết tâm, nỗ lực rất lớn của các tỉnh, thành phố trong thực hiện Chương trình 15 năm qua *(giai đoạn 2010-2025)*. Mặt khác, đến nay mới đang triển khai thực hiện thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn NTM *(tỉnh Hà Tĩnh)*, nên chưa đủ cơ sở thực tiễn để đánh giá, nghiên cứu, đề xuất tiêu chí tỉnh đạt chuẩn NTM. Do vậy, đề nghị: Trong giai đoạn 2026-2030, kế thừa, quy định điều kiện xét, công nhận *“Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM”* như giai đoạn 2021-2025[[4]](#footnote-5), để tạo động lực và khích lệ các tỉnh, thành phố phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM trong giai đoạn 2026-2030, góp phần nâng cao hơn chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn.

+ Quy định thống nhất áp dụng trong phạm vi cả nước để thực hiện, đánh giá, xét công nhận tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM trong giai đoạn 2026-2030. Theo đó, yêu cầu phải đáp ứng đầy đủ 14 điều kiện *(tăng 06 điều kiện so với giai đoạn 2021-2025)*.

b) Điều 2: Giải thích từ ngữ *(trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM giai đoạn 2026-2030)* cụ thể như sau:

- *Xã nhóm 1* là xã liền kề đô thị hiện hữu có định hướng phát triển thành đô thị, hoặc xã có tỷ trọng ngành nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế dưới 10%, hoặc xã được định hướng là đô thị mới.

- *Xã nhóm 2* là xã không thuộc xã nhóm 1 và xã nhóm 3.

- *Xã nhóm 3* là xã nghèo, hoặc xã khu vực II và xã khu vực III thuộc địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Điều 3:Quy định về tổ chức thực hiện, trong đó quy định rõ trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương có liên quan, bao gồm: *(1)* Trách nhiệm của các bộ, ngành liên quan về ban hành hướng dẫn thực hiện đối với các tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM và các điều kiện thuộc Quy định cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2026-2030; *(2)* Trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; *(3)* Trách nhiệm cụ thể của UBND các tỉnh, thành phố.

d)Điều 4: Quy định cụ thể về hiệu lực và trách nhiệm thi hành Quyết định.

**V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH GỬI THẨM ĐỊNH**

*(Sau khi hồ sơ dự thảo Quyết định hoàn thiện theo quy định, được Bộ Tư pháp tổ chức thẩm định và có báo cáo thẩm định đối với dự thảo Quyết định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ rà soát, cập nhật đầy đủ những nội dung bổ sung mới (nếu có) so với dự thảo Quyết định gửi thẩm định)*

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH**

**1. Dự kiến nguồn lực**

Dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030 được Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan rà soát, nghiên cứu, đề xuất, xây dựng đồng thời với xây dựng định hướng thực hiện, chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2035 *(dự kiến sẽ báo cáo Quốc hội xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình tại kỳ họp cuối năm 2025)*. Do vậy, dự thảo Quyết định đã bám sát và phù hợp với các mục tiêu, nội dung định hướng thực hiện, chủ trương đầu tư Chương trình.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan sẽ tiếp tục rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030 để đảm bảo không làm phát sinh thêm kinh phí, phù hợp với nguồn vốn ngân sách trung ương so với chủ trương đầu tư Chương trình sau khi được Quốc hội phê duyệt.

**2. Về điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Quyết định**

Sau khi Quyết định ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030 được Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan kịp thời tổ chức công tác tập huấn, phổ biến các nội dung, quy định của Quyết định, để các cơ quan, địa phương có liên quan, nhất là cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp *(cấp tỉnh, xã)* và cộng đồng, người dân tham gia xây dựng NTM thống nhất triển khai tổ chức thực hiện.

Quyết định ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030 được ban hành phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp *(cấp tỉnh, xã)* theo quy định tại Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội; do vậy, các cơ quan, địa phương có liên quan có căn cứ pháp lý, bố trí nguồn nhân lực cho việc thi hành Quyết định.

Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030 được ban hành kèm theo Quyết định, phù hợp với nguồn vốn ngân sách trung ương so với chủ trương đầu tư Chương trình sau khi được Quốc hội phê duyệt, sẽ là căn cứ pháp lý quan trọng để các địa phương bố trí vốn ngân sách địa phương, cũng như huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện hoàn thành các mục tiêu xây dựng NTM đến năm 2030.

**3. Thời gian trình ban hành**

Sau khi Quốc hội có Nghị quyết về Chương trình; dự kiến cuối tháng 11, đầu tháng 12/2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan hoàn thiện đầy đủ hồ sơ dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030 theo quy định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành *(theo Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 của Chính phủ;* *Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 16/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2025 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 339/TB-VPCP ngày 01/7/2025 và Thông báo số 500/TB-VPCP ngày 21/9/2025 của Văn phòng Chính phủ; Quyết định số 105/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 22/7/2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương)*.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM các cấp giai đoạn 2026-2030, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo:………………)*.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ;- Phó TTgTTCP Nguyễn Hòa Bình;- Phó TTgCP Trần Hồng Hà; - Thứ trưởng Võ Văn Hưng;- Thứ trưởng Trần Thanh Nam;- Văn phòng Chính phủ;- Các bộ, ngành trung ương có liên quan;- Lưu: VT, VPĐP.  | **Q. BỘ TRƯỞNG****Trần Đức Thắng** |

1. Công văn số 8816/BNN-VPĐP ngày 20/11/2024. [↑](#footnote-ref-2)
2. Công văn: số 5166/BNNMT-VPĐP và số 5167/BNNMT-VPĐP ngày 05/8/2025. [↑](#footnote-ref-3)
3. 13 tỉnh/thành phố *(trước khi sáp nhập)*, gồm: Nam Định, Hưng Yên, Hà Nam, Hải Dương, Quảng Ninh, Ninh Bình, Hải phòng, Hà Nội, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Trà Vinh, Tiền Giang, Đồng Tháp. [↑](#footnote-ref-4)
4. Có sửa đổi nội hàm và bổ sung một số yêu cầu về điều kiện để phù hợp với quy định tại các văn bản pháp luật hoặc chính sách mới ban hành trong thời gian qua và yêu cầu thực tế xây dựng NTM đối với cấp tỉnh. [↑](#footnote-ref-5)